

Thách thức của NATO trong kỷ nguyên cạnh tranh chiến lược

Phạm Thị Thanh Bình*, Vũ Nhật Quang**

Nhận ngày 31 tháng 10 năm 2024. Chấp nhận đăng ngày 17 tháng 3 năm 2025.

Tóm tắt: Sau 75 năm tồn tại và phát triển (1949-2024), Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO - North Atlantic Treaty Organization) đang phải đối diện với hàng loạt những thách thức nghiêm trọng nhất kể từ khi hồi sinh từ đống tro tàn của Thế chiến thứ hai năm 1949. Bài viết gồm 3 phần: *Thứ nhất*, tìm hiểu vai trò và sức mạnh của khối NATO, tập trung vào sức mạnh quân sự, vị trí địa lý quan trọng của khối NATO với lực lượng vũ khí hạt nhân vượt trội; *Thứ hai*, bài viết phân tích những khó khăn, thách thức khối NATO đang phải đối diện; *Thứ ba* đưa ra những chính sách ứng phó của NATO trong kỷ nguyên cạnh tranh chiến lược.

Từ khoá: NATO, khó khăn, thách thức, phản ứng chính sách.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: After 75 years of existence and development (1949-2024), the North Atlantic Treaty Organization (NATO) is facing a series of the most serious challenges since its revival from the ashes of World War II in 1949. The article “Challenges for NATO in the era of strategic competition” consists of three parts: *Firstly*, it explores the role and strength of the bloc, focusing on its military strength and important geographical location, and its outstanding nuclear weapons force; *secondly*, the article analyzes the difficulties and challenges that NATO is facing; and, *finally*, it introduces the bloc's response policies in the era of strategic competition.

Keywords: NATO, difficulties, challenges, policy responses.

Subject classification: Political Science

1. Đặt vấn đề

Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) là một liên minh quân sự dựa trên Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương - ra đời ngày 4/4/1949 tại thủ đô Washington (Mỹ), với 12 thành viên sáng lập, bao gồm Mỹ, Canada và 10 nước châu Âu là Anh, Pháp, Bỉ, Bồ Đào Nha, Đan Mạch, Hà Lan, Iceland, Luxembourg, Na Uy và Italy. Mục đích của NATO khi ra đời là: giữ Mỹ ở châu Âu, giữ Đức trong tầm kiểm soát, giữ Liên Xô (Nga) ở bên ngoài châu Âu (ngăn chặn sự phát triển ảnh hưởng của Liên Xô).

Sau 75 năm tồn tại và phát triển (1949-2024), NATO đang phải đối diện với hàng loạt những thách thức nghiêm trọng nhất kể từ khi hồi sinh từ đống tro tàn của Thế chiến thứ hai năm 1949. Trong bối cảnh an ninh khu vực có nguy cơ bị đe dọa bởi Nga và mối lo ngại về khả năng trở lại nắm quyền của cựu tổng thống Mỹ Donald Trump. Khối NATO đang phải đối phó với những thách thức to lớn và phức tạp hơn trong kỷ nguyên cạnh tranh chiến lược.

2. Vài nét về vai trò và sức mạnh của khối NATO

Từ khi ra đời, NATO đã có chín lần mở rộng vào các năm 1952, 1955, 1982, 1999, 2004, 2009, 2017, 2020 và 2023. Trong Chiến tranh Lạnh (1947-1991), khối NATO có thêm Hy

* Trường Đại học Mở Hà Nội.

Email: phamthanhbhinh297@yahoo.com.vn

** Viện Kinh tế Việt Nam và Thế giới, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Email: nhathquang68@gmail.com

Lập và Thổ Nhĩ Kỳ (1952), Tây Đức (1955) và Tây Ban Nha (1982). Trong suốt 75 năm tồn tại (1949-2024), khối NATO đã trải qua nhiều thay đổi và mở rộng. Sau khi Chiến tranh Lạnh kết thúc (1991), khối NATO dần mở rộng về phía đông, với sự tham gia của Ba Lan (1999) và các quốc gia vùng Baltic từng thuộc Liên Xô (1999-2004).

Sau Chiến tranh Lạnh, Czech, Hungary và Ba Lan gia nhập NATO năm 1999. Năm 2004, NATO có thêm Bulgaria, Estonia, Latvia, Lithuania, Romania, Slovakia và Slovenia. Tháng 4/2009, khối NATO kết nạp Albania và Croatia. Montenegro gia nhập NATO vào tháng 6/2017, Cộng hòa Bắc Macedonia cũng tìm đến sự bảo vệ của NATO tháng 3/2020 và gần đây nhất là Phần Lan (4/2023). Năm 2024 thì số lượng thành viên của NATO là 32 quốc gia sau khi Thụy Điển chính thức gia nhập (2024). Nhờ sự gia nhập của Phần Lan và Thụy Điển, giúp liên minh NATO củng cố lực lượng ở khu vực Đông Âu. (Gorana Grgic, 2024).

Việc kết nạp thêm 2 nước Bắc Âu (Thụy Điển và Phần Lan) khiến biên giới của NATO tiến thêm một bước dài, áp sát nước Nga từ cả phía Tây và phía Bắc. Phần Lan và Thụy Điển gia nhập liên minh quân sự lấy Nga làm đối trọng chính sẽ khiến đường biên giới trên bộ giữa NATO và Nga dài thêm gấp đôi và Biển Baltic có nguy cơ trở thành “ao nhà” của khối NATO. Khối NATO có chung đường biên giới trên đất liền dài 1.215km với các quốc gia thành viên. Khi Phần Lan gia nhập NATO, đường biên giới trên đất liền sẽ tăng lên 2.600km.

Thụy Điển gia nhập mang lại lợi thế lớn về địa chính trị cho NATO, giúp liên minh NATO vây gần như kín biển Baltic, nơi Nga đặt cảng nhà Hạm đội Baltic. Thụy Điển được trang bị lực lượng vũ trang có năng lực và ngành công nghiệp quốc phòng mạnh hạng nhất. Thụy Điển gia nhập giúp NATO mạnh hơn, giúp Thụy Điển và toàn bộ liên minh NATO an toàn hơn. Sự gia nhập của Thụy Điển đã khiến NATO đoàn kết hơn, quyết tâm hơn và linh hoạt hơn bao giờ hết.

Thụy Điển bổ sung thêm nhiều tàu ngầm tiên tiến và một phi đội các máy bay chiến đấu Gripen được sản xuất trong nước với quy mô đáng kể vào lực lượng của NATO. Thụy Điển cũng là cầu nối quan trọng giữa Đại Tây Dương và biển Baltic. Theo Tổng Thư ký NATO Jens Stoltenberg, sự gia nhập của Thụy Điển đã khiến NATO mạnh mẽ hơn, khiến Thụy Điển an toàn hơn và toàn thể các nước trong liên minh có nền an ninh bền vững hơn (Nguyễn Quang Minh, 2024). Thụy Điển đóng vai trò quan trọng trong việc tiếp nhận quân đội và năng lực của NATO, đồng thời khó bị lực lượng Nga nhắm tới, đẩy nhanh hơn việc hội nhập các lực lượng quân sự của NATO và hình thành một vòng vây rắn đẽ chiến lược gây áp lực cho Nga từ Bắc tới Nam. Sự gia nhập của Thụy Điển và Phần Lan là sự củng cố liên minh NATO với “hai đội quân hùng mạnh”.

Việc hai nước Phần Lan và Thụy Điển gia nhập liên minh sẽ tăng cường an ninh và sự rắn đẽ ở khu vực Biển Baltic, giúp NATO dễ dàng bảo vệ các quốc gia Baltic hơn vì sẽ không còn sự lo lắng về việc sử dụng không phận của Thụy Điển để tiếp tế cho các quốc gia Baltic. Rõ ràng, sự xuất hiện của hai cường quốc Bắc Âu đã mang lại cho NATO một lực lượng quân sự được đào tạo bài bản và trang bị tốt.

Khối NATO sở hữu sức mạnh quân sự mạnh nhất thế giới. Tổng số quân tại ngũ của 32 quốc gia thành viên với nhiều lực lượng vũ trang hiện đại và tinh nhuệ. Khối NATO có khoảng hơn 3,5 triệu quân, lực lượng dự bị hơn 6,2 triệu người (Brett Swaney, 2022). NATO không chỉ duy trì một lực lượng quân sự hùng mạnh mà còn sở hữu một hệ thống chỉ huy quân sự thống nhất và hoàn chỉnh. Các thành viên NATO thường xuyên thực hiện các cuộc tập trận chung để tăng cường khả năng hợp tác và phản ứng nhanh trước các mối đe dọa. NATO có khả năng triển khai lực lượng nhanh chóng đến bất kỳ khu vực nào trên thế giới nhờ vào mạng lưới căn cứ quân sự và cơ sở hạ tầng hiện đại.

Khối NATO mạnh nhất là sức mạnh trên biển và trên không. Trong lịch sử, các nước thuộc khối NATO có ưu thế về hàng hải. Hiện, các cường quốc lớn của NATO cũng đều là

cường quốc quân sự hàng hải. Khối NATO đã triển khai 5 hạm đội hải quân thống nhất tại khu vực chiến lược Địa Trung Hải và Đại Tây Dương, bao phủ toàn bộ châu Âu và Bắc Mỹ.

Vị trí địa lý đường bộ và đường biển của NATO cực kỳ thuận lợi. Các thành viên NATO ở châu Âu có hệ thống đường bộ phát triển, kết nối với nhau, giúp cho việc vận chuyển quân đội, trang thiết bị nhanh chóng và hiệu quả. Các quốc gia NATO nằm dọc theo những tuyến đường biển quan trọng như Đại Tây Dương, Biển Địa Trung Hải và Biển Baltic, giúp NATO kiểm soát các tuyến hàng hải quốc tế, đảm bảo an ninh hàng hải. Nhiều cảng biển và căn cứ quân sự của NATO được bố trí ở những vị trí chiến lược không chỉ giúp kiểm soát các khu vực quan trọng mà còn tạo điểm dựa cho các hoạt động triển khai quân sự. Sự kết hợp giữa các tuyến đường bộ và đường biển mang lại cho NATO lợi thế vượt trội trong triển khai lực lượng, duy trì sự hiện diện và đảm bảo an ninh cho các quốc gia thành viên. Vị trí địa lý của Thụy Điển giúp NATO đối phó với mọi động thái tấn công của Nga, dù là ở các nước Baltic, dọc biên giới với Phần Lan hay Bắc Cực. Đảo Gotland của Thụy Điển (rộng hơn 3.100 km², được ví như một “tàu sân bay không thể chìm” và cách Latvia khoảng 200 km) giúp NATO củng cố vị thế tại khu vực, kiểm soát tốt hơn các tuyến hàng không và hàng hải (N.Q. Minh, 2024)

Hệ thống đường bộ và đường sắt của Thụy Điển được coi là tuyến đường nhanh nhất để di chuyển trên bán đảo Scandinavia. Nhóm nước Baltic, gồm Estonia, Latvia và Litva, từ lâu được coi là “gót chân Achilles của NATO”, giờ đây có thể nhận được hỗ trợ ngay lập tức từ Phần Lan và Thụy Điển nếu bị tấn công, thay vì phụ thuộc vào Hành lang Suwalki giữa Ba Lan và Litva.

Khối NATO sở hữu lực lượng vũ khí hạt nhân vượt trội so với thế giới. Hiện NATO sở hữu lực lượng hạt nhân chiến thuật lớn nhất với khả năng tấn công hạt nhân ba chiều trên không, trên biển và trên bộ. Các thành viên của NATO (Hoa Kỳ, Anh, Pháp) đều có kho vũ khí hạt nhân riêng. Đặc biệt, Hoa Kỳ có số lượng lớn vũ khí hạt nhân được triển khai tại châu Âu theo thỏa thuận chia sẻ hạt nhân của NATO. Cường quốc hạt nhân NATO có hơn 7.000 đầu đạn hạt nhân hiện đang hoạt động vào đầu thế kỷ XXI. Sở hữu kho vũ khí hạt nhân giúp tạo ra một lực lượng rắn đe mạnh mẽ. Sức mạnh quân sự của NATO, dù ở bất kỳ góc độ nào, không một quốc gia nào trên thế giới có thể cạnh tranh với khối NATO, kể cả Trung Quốc và Nga cũng không ngoại lệ.

Trình độ công nghệ của khối NATO phát triển mạnh. NATO sử dụng các công nghệ quân sự hiện đại nhất, bao gồm hệ thống phòng không, tên lửa, tàu chiến và máy bay chiến đấu. NATO đầu tư nhiều vào nghiên cứu và phát triển (R&D) để duy trì ưu thế công nghệ. Các thành viên của khối NATO - đặc biệt là những nước có nền kinh tế phát triển như Mỹ, Anh, Pháp và Đức - sở hữu công nghệ tiên tiến nhất. NATO phát triển hệ thống phòng không hiện đại để bảo vệ các thành viên khỏi các mối đe dọa từ không gian. NATO sử dụng các loại tên lửa hiện đại Tomahawk và Pershing II với tầm với xa và độ chính xác cao. NATO cũng đang triển khai các hệ thống robot tự động và trí tuệ nhân tạo để tăng cường khả năng chiến đấu và giảm thiểu nguy cơ cho các chiến binh. Khối NATO thu được lợi ích nhờ lĩnh vực quân sự phát triển mạnh và chi tiêu nghiên cứu - triển khai lớn, dẫn đến việc mua sắm và ứng dụng các hệ thống, nền tảng và vũ khí trang bị tiên tiến. Bên cạnh đó, NATO hợp tác với các tập đoàn đối tác để tạo ra các công nghệ tiên tiến, đảm bảo sự phát triển và hiện đại hóa liên tục.

3. Khó khăn, thách thức của khối NATO

Mặc dù đã đạt được nhiều thành tựu, song NATO đang phải đối diện với rất nhiều khó khăn thách thức:

Thứ nhất, thách thức đầu tiên với Nga. Trong khái niệm chiến lược mới, NATO đã coi Nga là mối đe dọa lớn nhất, trực tiếp nhất và nghiêm trọng nhất đối với an ninh của các đồng minh NATO.

Nga được đánh giá là cường quốc có lực lượng quân đội mạnh thứ hai thế giới, với đội quân thường trực và chi tiêu quốc phòng lớn thứ năm thế giới. Mặc dù chỉ dành khoảng 70 tỷ USD hằng năm cho quốc phòng (Hoàng Anh Tuấn, 2023), nhưng Nga lại là nước sở hữu số lượng đầu đạn hạt nhân lớn nhất thế giới, có hạm đội tàu ngầm mang tên lửa vượt đại châu lớn thứ hai thế giới và là một trong ba quốc gia trên thế giới có máy bay ném bom mang tên lửa chiến lược và bom hạt nhân.

Nga, với tiềm lực quân sự khổng lồ, luôn là "đối thủ đáng kể nhất" của phương Tây, mà liên minh quân sự NATO là đại diện. Nga mở hàng trăm cơ sở quân sự tại vùng bắc cực, trong đó có các sân bay và cảng nước sâu. Nga cũng sử dụng khu vực Bắc cực làm nơi thử nghiệm nhiều hệ thống vũ khí mới và tối tân, có cả tên lửa siêu vượt âm. Năng lực của Nga tại vùng bắc cực được xem là thách thức với NATO.

Căng thẳng Nga - NATO leo thang sau khi Nga mở chiến dịch ở Ukraine cuối tháng 2/2022 do Nga lo ngại về đà mở rộng của NATO về phía đông. Hoạt động quân sự của Nga tại Biển Baltic, Biển Đen và ở khu vực Địa Trung Hải cũng như sự hợp tác quân sự giữa Nga với Belarus đang thách thức an ninh và lợi ích của liên minh NATO. Nga và NATO liên tục chỉ trích lẫn nhau về các hoạt động quân sự ở khu vực Biển Đen.

Chiến dịch quân sự đặc biệt của Nga ở Ukraine đặt ra nhiều thách thức mà NATO phải đối diện. Trên thực tế, quan hệ giữa NATO và Nga đang trong giai đoạn cực kỳ căng thẳng. Khối NATO luôn quan ngại về các vận động của Nga ở phía Đông. Trong đó, việc Crum sáp nhập vào Nga (2014) bị NATO phản đối. Khối NATO đặc biệt quan ngại về sự tăng cường hiện diện quân sự của Nga ở sát biên giới với các nước thành viên.

Hơn nữa, Nga không phải là mối lo ngại duy nhất đối với NATO. Khả năng cựu Tổng thống Mỹ Donald Trump quay trở lại Nhà Trắng cũng là một mối đe dọa với liên minh NATO. Trong nhiệm kỳ Tổng thống của mình, ông Donald Trump tuyên bố sẽ không bảo vệ bất kỳ đồng minh NATO nào từ chối tăng chi tiêu quốc phòng lên ít nhất 2% tổng sản phẩm quốc nội (GDP), như đã được thông qua năm 2014. Năm 2020, bất chấp tác động của Covid-19, các thành viên NATO tiếp tục tăng chi tiêu quốc phòng năm thứ 6 liên tiếp. Tổng chi tiêu của 30 nước thành viên NATO tăng 3,9% (2020) so với năm 2019 (Brett Swaney, 2022).

Thứ hai, Trung Quốc được xem là một thách thức lớn khác của NATO. Hội nghị thượng đỉnh NATO năm 2010 đã không nhắc gì tới Trung Quốc, nhưng trong “Khái niệm chiến lược mới” của NATO (2022), Trung Quốc từ một nước được phương Tây coi là đối tác thương mại quan trọng, lần đầu tiên được xem là một thách thức lớn đối với an ninh, đe dọa các giá trị và lợi ích của liên minh NATO.

Khối NATO xác định Trung Quốc là “thách thức hệ thống” lâu dài với liên minh quân sự lớn nhất toàn cầu và cảnh báo tham vọng quân sự ngày càng gia tăng của Trung Quốc (Priyanka Shankar, 2022). Khối NATO chỉ trích cách hành xử của Bắc Kinh trong vấn đề Đài Loan và trong quan hệ với các nước láng giềng, cũng như quan hệ hợp tác Nga - Trung. Khối NATO chỉ trích Trung Quốc tìm cách kiểm soát các ngành công nghiệp và công nghệ then chốt, cơ sở hạ tầng quan trọng, chuỗi cung ứng và vật liệu chiến lược, đồng thời cáo buộc Bắc Kinh sử dụng đòn bẩy kinh tế để tạo ra sự phụ thuộc chiến lược và mở rộng ảnh hưởng. Sự trỗi dậy của Trung Quốc cũng như sự gắn kết trong quan hệ Nga - Trung đã khiến cho mối quan tâm của NATO không chỉ giới hạn ở hai bờ Đại Tây Dương. Mặc dù Trung Quốc không phải là đối thủ nhưng quan hệ đối tác chiến lược ngày càng sâu sắc giữa Nga và Trung Quốc có thể làm tổn hại trật tự quốc tế dựa trên luật lệ, đi ngược lại các giá trị và lợi ích của NATO.

Trung Quốc đang tiến sát hơn tới NATO trong mọi phương thức, từ Bắc cực tới châu Phi, từ không gian mạng đến các mạng 5G và các đầu tư khác vào cơ sở hạ tầng ở châu Âu, chưa kể Trung Quốc đang tăng cường tập trận chung với Nga. Những tham vọng và chính sách

của Trung Quốc thách thức các lợi ích, an ninh và giá trị của NATO. Trung Quốc xây dựng lực lượng quân sự của mình, bao gồm vũ khí hạt nhân, đầu tư mạnh vào cơ sở hạ tầng quan trọng, bao gồm cả các nước đồng minh của NATO. Trung Quốc không phải là đối thủ của NATO nhưng cũng cần nhận thức rõ các thách thức nghiêm trọng từ Trung Quốc. Mặc dù không coi Trung Quốc là đối thủ, nhưng NATO vẫn cần tính đến các hậu quả của sự trỗi dậy của Trung Quốc đối với an ninh của NATO.

Khối NATO lo ngại Trung Quốc bởi các yếu tố chính sau (Trung Hiếu, 2023):

Trung Quốc đầu tư mạnh vào châu Âu trong các lĩnh vực trọng yếu như mạng lưới viễn thông và các cơ sở hải cảng làm suy yếu khả năng của NATO phản ứng lại các cuộc khủng hoảng về mặt ngoại giao cũng như quân sự. Trung Quốc sở hữu khoảng 10% toàn bộ năng lực hải cảng của châu Âu. Đặc biệt, Trung Quốc đầu tư mạnh vào cơ sở hạ tầng đường bộ và đường sắt ở Đông Âu gây phức tạp cho NATO trong bảo đảm cơ động quân sự và tác chiến khi xuất hiện tình huống khủng hoảng.

Hợp tác quân sự giữa Trung Quốc và Nga đã gia tăng trong thời gian gần đây. Hải quân Nga và Trung Quốc thực hiện tập trận chung ở Địa Trung Hải và Biển Baltic. Bên cạnh đó, Trung Quốc và Nga còn hợp tác với nhau ở vùng Bắc cực, với tuyến đường mới kết nối châu Á với châu Âu.

Tên lửa tầm xa, tàu sân bay, tàu ngầm tấn công hạt nhân của Trung Quốc có năng lực tầm toàn cầu và đặt ra các thách thức cho NATO. Những chính sách của Trung Quốc như gia tăng đầu tư vào các công nghệ vũ khí mới, mở rộng hợp tác kinh tế và quân sự ở châu Phi, Bắc Cực và tăng cường hoạt động trong không gian mạng đã đặt ra những thách thức mới cho NATO.

Thứ ba, mâu thuẫn về lợi ích chiến lược giữa các nước thành viên NATO. Mặc dù cuộc xung đột Nga - Ukraine mang lại cho phương Tây động lực để gắn kết lợi ích nhưng gần đây đã có dấu hiệu cho thấy sự đoàn kết của các nước phương Tây đang đối mặt với thách thức lớn.

Châu Âu đang phải gánh chịu hậu quả từ chính các lệnh trừng phạt nhằm vào Nga. Các nước Pháp, Đức và Italia mệt mỏi với chiến tranh và nhiều cuộc biểu tình đã diễn ra ở Tây Ban Nha, Đức và Canada. Theo họ, chính việc 5 lần mở rộng về phía Đông của NATO đã gây ra sự phản đối từ phía Nga và là một phần nguồn cơn gây ra cuộc chiến trong lòng châu Âu.

Hơn nữa, lợi ích của các thành viên NATO không phải lúc nào cũng tương đồng. Do đó, bản thân NATO cũng phải đối phó với hàng loạt vấn đề nội bộ. Bất chấp sức ép từ Mỹ, hai nước Thổ Nhĩ Kỳ và Hungary liên tục trì hoãn quá trình phê duyệt gia nhập khối của Thụy Điển và Phần Lan, khiến Thụy Điển chỉ có thể chính thức trở thành thành viên sau gần hai năm (2022-2024).

Một trong những vấn đề gây chia rẽ cơ bản nhất của liên minh NATO là khác biệt trong cách các nước thành viên nhìn nhận mối đe dọa. Khối NATO coi chủ nghĩa khủng bố và Nga là mối đe dọa chính, trong khi Thổ Nhĩ Kỳ và các quốc gia thành viên khác dọc Địa Trung Hải lại lo ngại về xung đột khu vực, di cư bất hợp pháp.

Khối NATO cũng bị coi là cơ chế chồng chéo, quan liêu và tốn kém. Mỗi năm, cơ chế này tiêu tốn gần 4 tỷ USD của các nước thành viên. Tuy nhiên, đây chỉ là số tiền trực tiếp chi trả cho các hoạt động chung của khối như quản lý, liên lạc, hệ thống chỉ huy và cảnh báo chung..., còn tổng số tiền mà mỗi nước phải chi ra để đáp ứng nhu cầu phòng vệ chung lớn hơn nhiều.

Tài chính cũng là vấn đề. Ngân sách quốc phòng đã phải đối mặt với quá nhiều đợt cắt giảm. Đa số thành viên NATO không đạt mức chi tiêu quốc phòng 2% GDP. Điều này đang ảnh hưởng tới khả năng viện trợ cho Ukraine. Đề xuất của Tổng thư ký NATO Jens Stoltenberg về việc thành lập một quỹ trị giá 100 tỷ euro (107 tỷ USD) trong thời hạn 5 năm để hỗ trợ Ukraine đã vấp phải nhiều phản ứng trái chiều.

Khối NATO đang đối diện với hàng loạt thách thức lớn như các cuộc tấn công mạng thường xuyên và tinh vi hơn, cuộc khủng hoảng người di cư dọc biên giới giữa Belarus và Ba Lan, mối đe dọa khủng bố dai dẳng, sự phổ biến vũ khí hạt nhân; tác động của biến đổi khí hậu... Tất cả đều là những vấn đề không đơn giản, nếu không được giải quyết triệt để sẽ ảnh hưởng lớn tới uy tín, sự đoàn kết cũng như sức mạnh của tổ chức NATO. Thêm nữa, cuộc cạnh tranh cho vị trí người kế nhiệm Tổng thư ký NATO ông Stoltenberg vào cuối năm 2024 đang gây ra mối bất hòa giữa các thành viên lâu năm và những thành viên mới từ khối Đông Âu cũ.

Mức thâm hụt ngân sách quốc phòng của Đức, Italia, Tây Ban Nha và Bỉ lớn nhất để đáp ứng mục tiêu chi tối thiểu 2% GDP dành cho quốc phòng của NATO. Trong đó, Đức có mức thâm hụt ngân sách lớn nhất, khi chỉ ít hơn 14 tỷ euro so với mức cần thiết để đáp ứng tiêu chuẩn. Tiếp theo đó lần lượt là Tây Ban Nha (11 tỷ euro), Italia (10,8 tỷ euro) và Bỉ (4,6 tỷ euro). Bộ ba quốc gia cũng nằm trong số sáu quốc gia EU có tỷ lệ nợ công trên 100% GDP năm 2023. Italia cũng là một trong những quốc gia có mức thâm hụt ngân sách cao nhất trong khối (ở mức 7,2%) và chi phí lãi vay của Italia có thể tăng trên 9% doanh thu của chính phủ trong năm 2024 (Tùng Lâm, 2024).

Các quốc gia đang gánh chịu những khoản nợ lớn và chi phí đi vay cao khiến họ không có nhiều dư địa để tăng vay nợ, do vậy, cách thức duy nhất để làm được điều này là cắt giảm chi tiêu ở các lĩnh vực khác. Tuy nhiên, điều này không hề dễ dàng trước sức ép từ người dân. Nông dân Đức đã phản đối quyết liệt khi chính phủ có ý định cắt giảm trợ cấp cho dầu diesel trong sản xuất nông nghiệp.

Mặc dù, Mỹ đóng góp đến 2/3 trong tổng số 1,2 nghìn tỷ euro chi tiêu quốc phòng của NATO năm 2023, gấp đôi con số 361 tỷ euro của các thành viên EU do Mỹ có GDP cao hơn các quốc gia khác. Mức tăng GDP được xem là cơ sở để các thành viên đóng góp vào ngân sách quốc phòng của NATO. Tình trạng thâm hụt ngân sách quốc phòng gia tăng đáng kể ở những quốc gia châu Âu là thành viên NATO trong thập kỷ (2010-2020), nhất khi họ cần phải bổ sung thêm 56 tỷ euro/năm để đáp ứng mục tiêu chi tiêu quốc phòng của liên minh NATO (Priynka Shankar, 2022).

Tình hình an ninh ở khu vực Trung Đông và châu Phi cũng ảnh hưởng trực tiếp tới ổn định của các thành viên NATO. Khủng hoảng di cư, nguy cơ khủng bố, với những thách thức (từ vấn đề khí hậu, an ninh mạng, sự trỗi dậy của một số quốc gia) để ứng phó thì NATO cũng cần hành động tập thể, dựa trên an ninh tập thể.

4. Phản ứng chính sách của NATO

Các nhà lãnh đạo NATO với Khái niệm Chiến lược mới (2022) nhấn mạnh đến 3 nhiệm vụ cốt lõi: vừa sẵn để phòng thủ, vừa phòng ngừa giải quyết khủng hoảng và phòng vệ tập thể để thích ứng trước thế giới cạnh tranh và phức tạp hơn, nhiều thách thức hơn và để bảo vệ liên minh NATO trong trường hợp xảy ra xung đột và khủng hoảng.

Thứ nhất, tăng cường đoàn kết nội bộ, hợp tác vì mục tiêu chung. Khối NATO và EU là các tổ chức khác nhau, có vai trò khác nhau và các thành viên cũng khác nhau, nhưng hơn 90% công dân EU sống ở các quốc gia thuộc NATO (Tùng Lâm, 2024). Vì vậy, khối NATO và EU cần chia sẻ những giá trị và đối mặt với các mối đe dọa an ninh chung. Sự hợp tác giữa hai bên được nâng tầm và hiện ở mức cao chưa từng có.

Mỹ vẫn luôn thực hiện cam kết với các đồng minh NATO, không chỉ bằng lời nói mà còn bằng hành động thông qua tăng cường hiện diện quân sự ở châu Âu, cả về quân số, vũ khí, trang thiết bị quân sự và các cuộc tập trận. Châu Âu cần Mỹ để đảm bảo an ninh khu vực.

Mỹ cần châu Âu - những đồng minh sở hữu lực lượng quân đội hùng mạnh bậc nhất thế giới và mạng lưới tình báo rộng lớn. Mỹ và châu Âu cùng hợp tác với nhau giúp NATO mạnh mẽ và vững vàng hơn. Cam kết của Mỹ đối với an ninh xuyên Đại Tây Dương và thúc đẩy quan hệ với các đồng minh châu Âu được thể hiện thông qua chương trình “NATO 2030” - một chương trình nghị sự đầy tham vọng và hướng tới tương lai của NATO.

Khối NATO cũng tăng cường hợp tác với các đối tác ở châu Á nhằm đối phó với “thách thức an ninh” ngày càng gia tăng từ Trung Quốc. Khối NATO sẽ tăng cường hợp tác với các đối tác châu Á - Thái Bình Dương trong các lĩnh vực như kiểm soát vũ khí, không gian mạng, công nghệ.

Năm 2022, các thành viên NATO nhất trí thành lập quỹ đổi mới đầu tiên của khối trị giá hơn 1 tỷ USD, nhằm đầu tư phát triển các công nghệ mới nhất, từ trí tuệ nhân tạo đến công nghệ sinh học, máy tính lượng tử - những công nghệ có khả năng ứng dụng cao trong lĩnh vực quốc phòng và an ninh. Khối NATO đã thông qua thỏa thuận chung đồng ý chi 2% GDP hằng năm cho quốc phòng và tiếp tục được nâng lên với tỉ lệ tối thiểu là 2% sau khi nổ ra chiến sự Nga - Ukraine năm 2022, với mức tăng dự kiến của 20 quốc gia thành viên lên 3% vào năm 2024 (Gorana Grgic, 2024).

Thứ hai, mở rộng khối NATO. Sự mở rộng NATO sẽ góp phần củng cố liên minh và đảm bảo an ninh của hàng triệu công dân châu Âu, đóng góp vào hòa bình, ổn định ở khu vực châu Âu - Đại Tây Dương. Khối NATO rộng mở cửa đối với tất cả các nền dân chủ châu Âu chia sẻ những giá trị của liên minh tới những quốc gia có thể đảm nhận trách nhiệm, nghĩa vụ của quy chế thành viên, sẵn sàng đóng góp vào an ninh chung của NATO.

Tại Hội Nghị thượng đỉnh năm 2022, NATO đã chính thức mời Thụy Điển và Phần Lan gia nhập liên minh sau khi Tổng thống Thổ Nhĩ Kỳ Tayyip Erdogan rút lại phản đối 2 quốc gia Bắc Âu gia nhập vào khối và NATO tiếp tục củng cố quan hệ đối tác với Ukraine và Gruzia - những nước đang mong muốn gia nhập liên minh. Theo NATO, một Ukraine mạnh mẽ và độc lập đóng vai trò rất quan trọng đối với sự ổn định của các thành viên NATO. Tây Balkan và Biển Đen là những khu vực có tầm quan trọng chiến lược với liên minh. Khối NATO sẽ tăng cường đối thoại, hợp tác với các đối tác mới và đối tác hiện có ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương để giải quyết các thách thức xuyên khu vực và các lợi ích an ninh chung.

Thứ ba, tăng lực lượng quân sự ở sườn phía Đông giáp với Nga và tăng mức chi phí quốc phòng. Khối NATO được xem là tổ chức liên minh quân sự lớn nhất thế giới hiện nay. Việc tăng số lượng thành viên lên 32 quốc gia cũng khiến sức mạnh phòng thủ của NATO được thúc đẩy (Nguyễn Hạnh, 2024). Với chiến lược “Đông tiến”, từ chính trị đến kinh tế và cuối cùng là quân sự - quốc phòng, khối NATO thu hút các nước thuộc không gian hậu Xô Viết trở thành thành viên, qua đó triển khai lực lượng và vũ khí ở quy mô đáng kể tại sườn phía Đông giáp Nga. Mỹ tăng cường hiện diện quân sự ở châu Âu. Các lực lượng bổ sung sẽ được triển khai tại Tây Ban Nha, Ba Lan, Romania, Anh, Đức, Italia và các nước vùng Baltic để có thể đối phó với các mối đe dọa đến từ mọi phía, bằng đường bộ, đường không và đường biển.

Việc kết nạp Thụy Điển sẽ mang lại cho liên minh NATO sức mạnh để ngăn chặn Nga tấn công khu vực Baltic. Các căn cứ quân sự ở châu Âu sẽ được gia cố thêm và thiết lập thêm một căn cứ quân sự trên lãnh thổ Ba Lan. Tăng số quân thường trực ở châu Âu từ 60.000 binh sĩ trước khi xảy ra cuộc chiến ở Ukraine lên khoảng 100.000 binh sĩ. Trong khi NATO đã đưa ra kế hoạch mở rộng quy mô lực lượng phản ứng nhanh từ 40.000 lên 300.000 quân (Nguyễn Quang Khai, 2022). Đây là đợt triển khai quân lớn nhất của NATO kể từ khi Chiến tranh lạnh kết thúc.

Để kiểm chế và đối phó với các thách thức từ Trung Quốc, khối NATO tìm cách thành lập một chi nhánh của mình ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Nhóm Bộ Tứ kim cương (QUAD) gồm: Mỹ, Nhật Bản, Australia, Ấn Độ và Liên minh AUKUS gồm: Australia, Anh, Mỹ chính là mục tiêu kế hoạch của Mỹ và NATO. Ngoài việc tăng cường lực lượng chiến đấu, Hội Nghị thượng đỉnh (2022) kêu gọi tăng chi tiêu quân sự hơn nữa, trước mắt tạo quỹ 1 tỷ USD để đầu tư vào việc phát triển các loại vũ khí mới (Lisa Aronsson, 2022).

Thứ tư, hợp tác chống biến đổi khí hậu. Biến đổi khí hậu đặt ra những thách thức an ninh mới đòi hỏi phải tư duy lại về hiện diện của NATO tại Bắc Cực. Với tốc độ biến đổi khí hậu và tần suất ngày càng tăng của các hiện tượng thời tiết cực đoan đã buộc Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) tăng tốc nỗ lực bảo vệ môi trường do biến đổi khí hậu làm gia tăng mối đe dọa ảnh hưởng đến an ninh, hoạt động và nhiệm vụ của NATO. *Một mặt*, biến đổi khí hậu gây khó khăn hơn cho các lực lượng vũ trang trong việc thực hiện nhiệm vụ. *Mặt khác*, biến đổi khí hậu làm thay đổi môi trường địa chính trị gia tăng sự bất ổn, thúc đẩy cạnh tranh địa chiến lược. Sự gia tăng nhiệt độ mặt đất, sa mạc hóa, sự tan chảy của băng biển và sông băng, cũng như việc mở các tuyến đường hàng hải có thể gây bất ổn cho sự cân bằng về mặt an ninh.

Khối NATO tập trung vào các rủi ro môi trường đối với các hoạt động quân sự và an ninh nói chung. Các yếu tố môi trường ảnh hưởng đến việc cung cấp năng lượng cho dân cư cũng như các hoạt động quân sự, khiến an ninh năng lượng trở thành mối lo ngại lớn. Khối NATO cũng giúp các nước đối tác loại bỏ kho dự trữ vũ khí, đạn dược chưa nổ sau chiến tranh vốn gây nguy hiểm cho con người và môi trường thông qua chương trình Khoa học vì hòa bình và an ninh (SPS - Science for Peace and Security), với sự hỗ trợ từ Trung tâm Điều phối ứng phó thảm họa châu Âu - Đại Tây Dương (EADRCC - Euro - Atlantic Disaster Response Coordination Center). Trung tâm EADRCC được thành lập để ứng phó với các trận động đất xảy ra ở Thổ Nhĩ Kỳ và Hy Lạp cuối những năm 1990. Trước khi thành lập EADRCC, khối NATO đã sử dụng cơ chế viện trợ khẩn cấp cho các quốc gia thành viên, được thành lập sau trận lũ lụt chết người tàn phá Bắc Âu và đặc biệt là Hà Lan năm 1953.

Khối NATO cũng hợp tác với các tổ chức quốc tế chống lại các mối đe dọa môi trường đối với an ninh ở 4 khu vực dễ bị tổn thương, gồm: Đông Nam Âu, Đông Âu, Nam Kavkaz và Trung Á. Các tổ chức này hợp tác trong khuôn khổ Sáng kiến An ninh và Môi trường (ENVSEC - Environment and Security Initiative) gây quỹ để sử dụng năng lượng tái tạo (năng lượng gió, năng lượng mặt trời) kết hợp với các giải pháp lưu trữ năng lượng giúp giảm mức tiêu thụ dầu diesel trong các doanh trại quân đội. Khối NATO cam kết góp phần chống biến đổi khí hậu bằng cách giảm phát thải khí nhà kính, nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, đầu tư chuyển đổi sang các nguồn năng lượng sạch và tận dụng các công nghệ xanh, đảm bảo năng lực quân sự với một thể trận phòng thủ, rắn đe đáng tin cậy.

5. Kết luận

Trải qua 75 năm tồn tại và phát triển, khối NATO hiện là một tổ chức khác xa so với năm 1949. Liên minh đã lớn hơn và đa dạng hơn nhưng vẫn tiếp tục giữ phương châm phòng thủ tập thể. Cuộc tấn công vào một thành viên được coi là tấn công vào cả khối. Vì vậy, khối NATO cần tập trung vào việc ngăn chặn và quản lý khủng hoảng cũng như hợp tác an ninh xuyên Đại Tây Dương. Các quốc gia thành viên luôn sát cánh cùng nhau trong việc đối phó với các mối đe dọa và thách thức, bất chấp những khác biệt và khả năng thay đổi của NATO khi thế giới thay đổi đã giúp NATO có được nhiều thành công.

Tuy nhiên, giải pháp ứng phó không thể chỉ là củng cố sự gắn kết nội bộ, nhận diện các thách thức chung về chiến lược mà yêu cầu cần phải cải tổ mạnh mẽ để ứng phó với hàng loạt

các vấn đề khác trong nhiều lĩnh vực, từ an ninh, chống khủng bố đến biến đổi khí hậu... Trong bối cảnh quan hệ quốc tế ngày nay, giảm đối đầu, giải quyết mâu thuẫn bằng đối thoại hoà bình và hợp tác cùng phát triển là xu thế chính mà không phải dựa trên sức mạnh để răn đe hay đạt mục tiêu qua vũ lực.

Tài liệu tham khảo

- Brett Swaney. (2022). (PDF) *Priorities for NATO Partnerships in an Era of Strategic Competition*.
- Gorana Grgic. (2024). *How NATO and its Indo-Pacific partners can work together in an era of strategic competition* - Atlantic Council.
- Hoàng Anh Tuấn. (2023). Cuộc xung đột Nga - Ukraine sẽ kết thúc ra sao?. https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/cuoc-xung-dot-nga-ukraine-se-ket-thuc-ra-sao-
- Hồng Anh. (2022). 4 trụ cột chính trong Khái niệm chiến lược mới của NATO. vov.vn
- Jessica Lewis. (2023). *The Future of Security Assistance in an Era of Strategic Competition* - United States Department of State
- Lisa Aronsson. (2022). *Priorities for NATO Partnerships in an Era of Strategic Competition* > National Defense University Press > News Article View
- NATO. (2022). Strategic Concept. *Madrid Summit (Brussels: North Atlantic Treaty Organization [NATO])*. https://www.nato.int/nato_static_fl2014/assets/pdf/2022/6/pdf/290622-strategic-concept.pdf
- Nguyễn Hạnh. (2024). NÓNG: Thụy Điển chính thức gia nhập NATO sau 200 năm trung lập. <https://tuoitre.vn/nong-thuy-dien-chinh-thuc-gia-nhap-nato-sau-200-nam-trung-lap-20240307235440768.htm>
- Nguyễn Quang Khai. (2022). Khái niệm chiến lược mới của NATO: Khởi động cuộc đối đầu chưa từng có từ Chiến tranh Lạnh. <https://soha.vn/khai-niem-chien-luoc-moi-cua-nato-khoi-dong-cuoc-doi-dau-chua-tung-co-tu-chien-tranh-lanh-20220703223602696.htm>
- Nguyễn Quang Minh. (2024). Sau khi cân nhắc, Thụy Điển chính thức trở thành thành viên thứ 32 của NATO. nguoiduatin.vn. <https://www.nguoiduatin.vn/sau-khi-can-nhak-thuy-dien-chinh-thuc-tro-thanh-thanh-vien-thu-32-cua-nato-204653191.htm>
- Priyanka Shankar. (2022). Nato leaders say China is a “systemic challenge to Euro-Atlantic security”. <https://www.scmp.com/news/china/article/3183564/nato-leaders-say-china-systemic-challenge-euro-atlantic-security>
- Trung Hiếu. (2023). Lý do NATO e sợ Trung Quốc, coi nước này là thách thức lớn. vov.vn. <https://vov.vn/the-gioi/quan-sat/ly-do-nato-e-so-trung-quoc-coi-nuoc-nay-la-thach-thuc-lon-post-1032674.vov>
- Tùng Lâm. (2024). EU đối diện thách thức lớn trong việc đáp ứng yêu cầu của NATO. kinhthedoithi.vn. <https://kinhthedoithi.vn/eu-doi-dien-thach-thuc-lon-trong-viec-dap-ung-yeu-cau-cua-nato.html>